

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

Nghĩa H, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Ch - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Trần Văn L - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Ch và anh Trần Văn L
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ch và anh Trần Văn L tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.
 - + Về con chung: Chị Đinh Thị Ch và anh Trần Văn L thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Đinh Thị Ch trực tiếp nuôi cháu Trần Thị Vân A

sinh ngày 13/7/2002; cháu Trần Thị Vân D sinh ngày 31/10/2006 và cháu Trần Quốc V sinh ngày 29/10/2011, (chị Ch đang quản lý nuôi dưỡng cháu Trần Thị Vân A, cháu Trần Thị Vân D, cháu Trần Quốc V). Anh Trần Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đinh Thị Ch đối với các cháu Trần Thị Vân A, cháu Trần Thị Vân D, cháu Trần Quốc V. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Ch và anh Trần Văn L thỏa thuận giải quyết chị Ch nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đinh Thị Ch phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đinh Thị Ch đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số BB/2012/06343 ngày 07/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại chị Đinh Thị Ch số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND TT. R;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng